

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

NĂM HỌC: 2022 – 2023

MÔN: NGỮ VĂN – KHỐI 10

PHẦN	ĐÁP ÁN		ĐIỂM
I	ĐỌC		5,0
	Câu 1	Thể thơ: lục bát	0,5
	Câu 2	Thiên nhiên của đất nước Việt Nam được gợi lên qua những hình ảnh: <i>mênh mông biển lúa, cánh cò bay lả, mây mờ Trường Sơn, đất nắng chan hòa, hoa thơm quả ngọt.</i>	0,5
	Câu 3	Tìm những từ láy được sử dụng trong đoạn trích: <i>Mênh mông, rập rờn, vất vả long lanh.</i>	0,5
	Câu 4	Chủ thể trữ tình trong đoạn trích là chủ thể ẩn, chủ thể nhập vai hay chủ thể trực tiếp: chủ thể ẩn.	0,5
	Câu 5	Nêu cảm hứng chủ đạo của đoạn trích trên: Tình yêu tha thiết và niềm tự hào về vẻ đẹp quê hương đất nước và con người Việt Nam.	0,5 0,5
	Câu 6	Hãy chỉ ra biện pháp tu từ chêm xen và tác dụng của biện pháp ấy trong câu sau: “Bài thơ <i>Việt Nam quê hương ta</i> , một thi phẩm xuất sắc của Nguyễn Đình Thi, đã vẽ nên một bức tranh đẹp về đất nước và con người Việt Nam”. - Biện pháp tu từ chêm xen: một thi phẩm xuất sắc của Nguyễn Đình Thi... - Tác dụng: Bổ sung thông tin về tác phẩm.	1,0 0,5 0,5
	Câu 7	Theo em, tình yêu quê hương Đất nước có vai trò như thế nào đối với thế hệ trẻ hôm nay? Học sinh có thể trả lời theo hướng: - Giúp con người không quên nguồn cội, gắn kết cộng đồng, hoàn thiện bản thân... 0,75 - Bài học cho bản thân. 0,25	1,0
II	VIẾT: Em hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật đoạn thơ “ <i>Việt Nam quê hương ta</i> ” của tác giả Nguyễn Đình Thi.		5,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận 3 phần: Mở bài giới thiệu được bài thơ, tác giả. Thân bài trình bày các luận điểm phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ. Kết bài nêu lên đánh giá, nhận định chung, và liên hệ mở rộng		0,5
	b. Xác định đúng vấn đề trọng tâm: Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật đoạn thơ “ <i>Việt Nam quê hương ta</i> ” của tác giả Nguyễn Đình Thi.		0,5
	c. Triển khai các luận điểm của vấn đề nghị luận: - Đặc sắc nội dung: + Thiên nhiên: Đất nước Việt Nam hiện lên với những hình ảnh thân quen, mộc mạc, đặc trưng quê hương Việt Nam: <i>mênh mông biển lúa, cánh cò bay lả, mây mờ Trường Sơn, nắng chan hòa,</i> Tất cả tạo nên một không gian yên ả, thanh bình.		1,0

	+ Con người: Đời sống con người trải qua nhiều khó khăn, gian khổ trong lao động và chịu nhiều đau thương mất mát trong kháng chiến. Dầu vậy, con người vẫn hiện lên với vẻ đẹp hiền hòa, thủy chung và phẩm chất hiên ngang, anh hùng. ⇒ Thấy được vẻ đẹp hài hòa của thiên nhiên thiên và con người, tình yêu và niềm tự hào về quê hương đất nước trong mỗi con người Việt Nam. - Đặc sắc nghệ thuật: + Hình ảnh thơ tươi sáng, từ ngữ giàu tính tượng hình, gợi nhiều sự liên tưởng, cảm xúc cho người đọc + Từ láy “mênh mông”, “rập rờn”... làm tăng giá trị biểu cảm + Giọng thơ vừa phấn khởi, hân hoan, tràn ngập niềm vui, sự tự hào vừa giàu suy tư + Thể thơ lục bát, gieo vần chân với thanh bằng làm tăng thêm sự duyên dáng, truyền cảm cho người đọc.	1,0 0,25 1,25
	d. Đảm bảo chính tả, ngữ pháp. Có sáng tạo về nội dung hoặc diễn đạt	0,5
	VIẾT: Em hãy viết một bài luận thuyết phục bạn của mình từ bỏ <u>thói quen đổ lỗi</u>. a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận 3 phần: Mở bài giới thiệu được quan điểm cần từ bỏ. Thân bài trình bày các luận điểm thực trạng, tác hại của quan điểm và gợi ý giải pháp để từ bỏ quan điểm. Kết bài khẳng định lại lời thuyết phục, thể hiện niềm tin với sự thay đổi của bạn b. Xác định đúng vấn đề trọng tâm: thuyết phục bạn của mình từ bỏ <u>thói quen đổ lỗi</u>. c. Triển khai các luận điểm của vấn đề nghị luận:  Mở bài: - Giới thiệu các thói quen và thói quen đổ lỗi.  Thân bài: - Luận điểm 1: Tác hại của thói quen đổ lỗi + “Đổ lỗi” là hành vi con người cố tình chối bỏ lỗi lầm của mình, đùn đẩy trách nhiệm hoặc viện cớ do lí do khách quan, hoặc đổ tội cho người khác. + Tác hại: đổ lỗi cho người khác sẽ khiến bạn đánh mất khả năng chịu trách nhiệm trong mọi vấn đề, không có điều kiện học hỏi từ những vấp ngã, sai lầm trong cuộc sống để tiến bộ, trưởng thành; đổ lỗi khiến bạn mất thiện cảm, mất lòng tin với người khác, ảnh hưởng đến nhiều mối quan hệ, sự đổ lỗi có thể gây tổn thương cho người khác,... - Luận điểm 2: Lợi ích của việc từ bỏ thói quen đổ lỗi + Từ bỏ thói quen đổ lỗi nghĩa là bạn dám chịu trách nhiệm trong mọi việc, từ đó tìm hướng giải quyết và nhận được những bài học giúp bản thân tiến bộ. + Người dám nhận lỗi sẽ rèn cho mình bản lĩnh tự tin, tự trọng; được người khác tôn	5,0 0,5 0,5 0,5 0,25 0,75 0,5

	trọng, yêu mến,... - Luận điểm 3: Giải pháp từ bỏ thói quen đổ lỗi + Không ngần ngại nói “Xin lỗi” khi mình mắc sai lầm và có cách thức cụ thể, thiết thực để sửa chữa lỗi lầm. + Nghiêm túc, quyết tâm dừng cảm nhận lỗi, sửa lỗi.  Kết bài: - Khẳng định lợi ích của việc từ bỏ thói quen đổ lỗi. - Thể hiện niềm tin vào sự cố gắng hoặc hi vọng sự thành công của người thuyết phục.	0,5 0,5 0,5
	d. Đảm bảo chính tả, ngữ pháp. Có sáng tạo trong diễn đạt, nội dung	0,5

---HẾT---